

CÁC CHỦ ĐỀ HƯỚNG NGHIỆP KHỐI 11

Tháng 10/2022: Quản trị kinh doanh là gì? Ngành quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1. Quản trị kinh doanh là gì?

Với khoảng 100 cơ sở đào tạo trình độ đại học tuyển sinh ở hai khối thi tuyển phổ biến là khối A, D1, quản trị kinh doanh là nhóm ngành được rất đông thí sinh chọn lựa.

Ngành quản trị kinh doanh được tuyển sinh, đào tạo theo diện rộng, với tên gọi chung là quản trị kinh doanh hoặc chuyên sâu như Kinh tế bưu chính viễn thông, quản trị kinh doanh lữ hành và hướng dẫn du lịch, quản trị doanh nghiệp thương mại, quản trị chất lượng, quản trị kinh doanh bảo hiểm, quản trị kinh doanh bưu chính viễn thông, quản trị du lịch nhà hàng khách sạn... nhằm đào tạo cử nhân quản trị kinh doanh có khả năng hoạch định chính sách, chiến lược, kế hoạch kinh doanh, biết tổ chức hoạt động kinh doanh, có kỹ năng chuyên sâu về quản trị doanh nghiệp và tạo lập doanh nghiệp mới.

Nhiều chuyên ngành

Chuyên ngành quản trị chất lượng chuyên về lập kế hoạch, chương trình quản lý chất lượng và chỉ đạo thực hiện tại các công ty, xây dựng một chính sách hợp lý về chất lượng.

Chuyên ngành thương mại chuyên về lĩnh vực kinh doanh thương mại trong nước và quốc tế.

Chuyên ngành kinh doanh quốc tế chuyên về kỹ năng kinh doanh trong môi trường quốc tế, có cái nhìn toàn cầu, có khả năng đàm phán, phân tích, tìm ra những điểm khác biệt và tương đồng giữa các thị trường.

Chuyên ngành ngoại thương đào tạo nền tảng về quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh, quản trị kinh doanh quốc tế và chính sách ngoại thương. Chuyên ngành marketing đào tạo cử nhân kinh tế có tham gia tổ chức các cuộc điều tra, nghiên cứu, từ đó vạch ra các chiến lược marketing cho các doanh nghiệp...

Những phẩm chất và kỹ năng cần thiết để thành công trong lĩnh vực kinh tế nói chung hoặc quản trị kinh doanh nói riêng là: nắm vững kiến thức tự nhiên, xã hội, kiến thức kinh doanh; thành thạo ngoại ngữ và tin học; có khát vọng làm giàu chính đáng, đạo đức kinh doanh; tư duy sáng tạo; có năng lực tổ chức và quản lý, tự tin, biết cách khắc phục rủi ro.

Các bạn thí sinh không nên quá lo lắng về chương trình đào tạo và bằng cấp. Hiện nay với quy định về chương trình khung, cùng một ngành học các trường sẽ có khoảng 65% số môn học là giống nhau (50% giống nhau là do chương trình khung quy định). Phần kiến thức chuyên ngành sẽ do các trường quy định tùy thể mạnh, định hướng phát triển của từng đơn vị. Vì vậy, chọn trường nào để dự thi liên quan đến các yếu tố tiện ích, hoạt động hỗ trợ nhiều hơn. Ngoài địa điểm học tập, học phí, ký túc xá, cơ hội thực tập ở các doanh nghiệp, các bạn cần cân nhắc chuẩn đầu ra của từng trường để chọn một trường vừa với sức mình, sức ở đây bao gồm sức học và thực lực của bản thân và gia đình.

Nhiều vị trí tuyển dụng

Sau khi Tốt nghiệp, cử nhân ngành này có thể được tuyển dụng vào một số vị trí như: nhân viên kế hoạch đầu tư, nhân viên bộ phận nhân sự, nhân viên bán hàng, nhân viên tổ chức hành chính, nhân viên bộ phận kế hoạch bán hàng, nhân viên phát triển hệ thống, nhân viên kinh doanh, nhân viên xuất nhập khẩu... Các vị trí có chức danh trưởng, phó phòng hoặc cao hơn thường yêu cầu kinh nghiệm công tác.

Tại những trường khác nhau, ngành này được đào tạo với các chuyên ngành khác nhau. Trong đó, chuyên ngành quản lý doanh nghiệp chuyên về kỹ năng quản lý, có kiến thức rộng về kinh tế và chuyên sâu về quản trị kinh doanh, năng động, sáng tạo, có khả năng tự Lập nghiệp .

2. Ngành quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là ngành học bao gồm các kiến thức về quá trình quản lý và điều hành du lịch, phân công - thiết kế công việc trong các chương trình hướng dẫn viên du lịch

Trong nền kinh tế - xã hội hiện đại, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là một trong những ngành học dẫn đầu về nhu cầu nhân lực, có mức lương cao. Theo đó, học

ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trở thành xu thế lựa chọn của khá nhiều bạn trẻ, nhưng không phải ai cũng hiểu rõ ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là gì, ra trường làm gì.

"Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là gì?"

Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu, trả lời và định hướng Tương lai các bạn nhé. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là gì? Hiểu một cách đơn giản, ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là ngành học đòi hỏi sự năng động tối đa, bao gồm quá trình quản lý và điều hành du lịch, chịu trách nhiệm phân công công việc cho các hướng dẫn viên du lịch, nhận thông tin để phối hợp với các bộ phận, cơ quan chức năng giải quyết phát sinh, thiết kế các chương trình du lịch... Đây được xem là ngành "công nghiệp không khói" giàu tiềm năng nhất của thế kỷ trong xu hướng toàn cầu hóa.

Theo học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, bạn sẽ nghiên cứu và học về địa lý du lịch, văn hóa, tâm lý và tập quán của du khách trong nước và quốc tế, các kỹ năng nghiệp vụ về hướng dẫn du lịch, thiết kế tour, quản lý và điều hành tour, thiết kế và quản trị sự kiện du lịch. Ngoài ra, với những môn học chuyên ngành, sinh viên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành sẽ được cung cấp các kiến thức chuyên sâu về Văn hóa tổ chức, Kinh tế du lịch, Văn hóa du lịch, Marketing du lịch, Phong tục – tập quán – lễ hội – truyền thống, Du lịch tôn giáo – tín ngưỡng, Quản trị lữ hành, Địa lý du lịch, Quản trị sự kiện, Hướng dẫn du lịch, PR và truyền thông cho sự kiện,...

Các kỹ năng mềm

Sinh viên theo học ngành quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành còn được chú trọng phát triển các kỹ năng mềm như:

- Kỹ năng giao tiếp
- Xử lý tình huống
- Thuyết phục khách hàng...

Ngành quản trị du lịch và lữ hành học trường nào?

1. Trường ĐH Hà Nội - Chuyên ngành: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (dạy bằng tiếng Anh). Phương thức tuyển sinh: xét tuyển dựa trên kết quả của kì thi

THPT quốc gia theo Khối D01 và xét học bạ. Thông tin liên hệ: Địa chỉ trụ sở: Km9, đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Điện thoại: (04)38544338.wesite:<http://hanu.vn>

2. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn- ĐHQG Hà Nội - Chuyên ngành: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả thi THPT quốc gia theo tổ hợp các môn/bài thi tương ứng: A00, C00, D01... Thông tin liên hệ: Địa chỉ: Số 336 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội . Điện thoại: (04) 3858.5237wesite:<http://ussh.vnu.edu.vn/>

3. Trường ĐH Văn Hóa Hà Nội - Chuyên ngành: Việt Nam học (Văn hóa du lịch/ Lữ hành, Hướng dẫn du lịch/ Hướng dẫn du lịch quốc tế). Phương thức tuyển sinh: xét tuyển dựa trên kết quả thi THPT quốc gia năm 2018 theo các tổ hợp khối C00, D01, D96. Thông tin liên hệ: Địa chỉ: Số 418 đường La Thành, phường Ô Chợ Dừa , quận Đống Đa, Hà Nội. Điện thoại: 0438511971. wesite:<http://huc.edu.vn/>

4. Viện ĐH Mở Hà Nội - Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh chuyên ngành Quản trị Du lịch - Khách sạn và Hướng dẫn du lịch. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển các môn văn hóa từ kết quả của Kỳ thi THPT quốc gia năm 2018 theo các khối A00, A01, D01. Thông tin liên hệ: Địa chỉ: Nhà B101, phố Nguyễn Hiền, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Điện thoại: 04.6297.45.45, 04.6297.46.46. Wesite:<http://hou.edu.vn>

5. Trường ĐH Kinh tế Quốc Dân - khoa du lịch và khách sạn: chuyên ngành: Quản trị khách sạn, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển theo ngành và dựa vào kết quả thi THPT quốc gia năm 2018 theo các tổ hợp môn khối A00, A01, D01, D07. Thông tin liên hệ: Địa chỉ: Số 207, đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Điện thoại: (04) 36280280 (máy lẻ: 5106, 5114, 5101, 6901)wesite: <http://neu.edu.vn>

6. Trường ĐH Thương Mại - khoa du lịch: Chuyên ngành: Quản trị khách sạn, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi THPT quốc gia năm 2018 theo tổ hợp bài thi/môn khối A00, A01, D01. Thông tin liên hệ: Địa chỉ: 79 đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu

Giấy, Hà Nội;Điện thoại: (04) 38 348 406; (04) 37.643 219. Wesite:

<https://tmu.edu.vn/>

7. Trường ĐH Huế - khoa du lịch: Chuyên ngành: Du lịch học (Kinh tế du lịch, Quản lý lữ hành và hướng dẫn du lịch); Quản trị kinh doanh (các chuyên ngành: Quản trị kinh doanh du lịch, Tổ chức và quản lý sự kiện, Truyền thông và marketing du lịch dịch vụ, Thương mại điện tử du lịch dịch vụ). Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia theo các khối D01, A00, A01,C01,C00... Thông tin liên hệ: Số 22 đường Lâm Hoảng, phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế. ĐT: (054) 3897 755. Website: <http://hat.hueuni.edu.vn>

8. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - TP.HCM: Chuyên ngành: Hướng dẫn du lịch, Quản trị lữ hành, Quản trị Nhà hàng – Khách sạn – Resort. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển dựa trên kết quả thi THPT quốc gia năm 2018 theo các tổ hợp khối C00;D01;D14. Thông tin liên hệ: Phòng A.220 số 10-12 đường Đinh Tiên Hoàng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: 08.3829 3828. Wesite; <http://dulich.hcmussh.edu.vn>

9. Trường ĐH Ngoại Ngữ - Tin học: Chuyên ngành: Quản trị khách sạn, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển theo kết quả kỳ thi Thpt quốc gia 2018 và xét tuyển theo kết quả học tập THPT năm lớp 12 đối với tất cả các ngành đào tạo trình độ đại học chính quy theo các tổ hợp môn khối A01, D01,D14,D15. Thông tin liên hệ: Địa chỉ: Số 155 đường Sư Vạn Hạnh (ND), phường 13, quận 10, TP.HCM. Điện thoại: (+84 8) 38 632 052 - 38 629 232 | Fax: (+84 8) 38 650 991. Wesite:<http://www.huflit.edu.vn/>

Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành ra trường làm gì?

Theo thống kê của Tổng cục Du lịch (Bộ Văn hóa – Thể thao – Du lịch), mỗi năm toàn ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành cần thêm gần 40.000 lao động. Tuy nhiên, lượng sinh viên chuyên ngành này ra trường chỉ khoảng 15.000 người/năm, trong đó chỉ có hơn 12% có trình độ Cao đẳng, đại học trở lên. Chính nhu cầu cao về nhân lực đã tạo ra cơ hội lựa chọn việc làm phong phú cho các cử nhân ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành với mức lương khởi điểm hấp dẫn, khoảng 8-10 triệu đồng/tháng cùng với chế độ ưu đãi tốt.

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có thể tự tin làm việc tại các vị trí sau:

- Hướng dẫn viên du lịch hoặc chuyên viên phụ trách các bộ phận lưu trú, tiếp thị,

- Chăm sóc khách hàng

- Tổ chức hội nghị - sự kiện

- Quản trị - điều hành

- Thiết kế tour tại các công ty trong và ngoài nước hoặc các tổ chức phi chính phủ

- Chuyên viên tại các Sở, ban, Ngành về Du lịch

- Nghiên cứu, giảng dạy về du lịch tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu...

Thêm vào đó, làm việc trong ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành cũng đồng nghĩa với việc bạn có rất nhiều cơ hội để tự khẳng định bản thân, phát triển khả năng kinh doanh độc lập. Một trong những xu hướng tương lai được ưu tiên lựa chọn hiện nay chính là thành lập công ty kinh doanh dịch vụ du lịch - lữ hành của riêng mình

Tháng 11/2022: Ngành quản trị khách sạn - Ngành Marketing

1. Ngành quản trị khách sạn

Quản trị khách sạn là ngành khá mới mẻ. Nhu cầu nguồn nhân lực lớn, trong khi việc đào tạo Quản trị khách sạn tại Việt Nam còn nhiều hạn chế về số lượng và cả chất lượng.

Quản trị khách sạn là gì?

Quản trị khách sạn là quản lý và tổ chức các hoạt động của khách sạn một cách hiệu quả và hợp lý. Người quản lý phải lập các báo cáo kết quả tài chính, các bản thu - chi; lập ra quy tắc trong việc quản lý nhân sự, quản lý tỷ lệ phòng bán ra và phòng còn trống, quản lý việc chế biến thực phẩm...

Bạn học ngành Quản trị Khách Sạn và có nhu cầu xin việc hoặc thực tập nâng cao trình độ quản lý, kỹ năng chuyên môn xin vui lòng truy cập website **khách Sạn Sầm Sơn** xem danh sách, địa chỉ, liên hệ. Hàng năm có hàng trăm khách sạn tại nơi đây với nhu cầu tuyển dụng đáng kể...

Người làm tốt công việc quản trị khách sạn trước hết cần có khả năng giao tiếp để xử lý được những tình huống bất ngờ; có khả năng tổ chức và quản lý để lên kế hoạch làm việc cụ thể, khoa học cho từng bộ phận và phân công, đôn đốc nhân viên thực hiện đúng kế hoạch. Chính vì vậy, nghề này rất thích hợp cho những bạn tự tin, năng động, có năng khiếu tổ chức quản lý, sắp xếp công việc, có tư duy logic.

Quản trị khách sạn học gì?

Ngành Quản trị khách sạn cung cấp cho sinh viên kiến thức về kinh doanh lưu trú và các kỹ năng nghiệp vụ khách sạn theo tiêu chuẩn của Tổng cục Du lịch Việt Nam và châu Âu, đồng thời rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết cho công việc đáp ứng nhu cầu tuyển dụng thực tế.

Trong 4 năm, sinh viên sẽ được học nghiệp vụ khách sạn tại phòng thực hành chuyên ngành; tham quan, tìm hiểu môi trường làm việc chuyên nghiệp của các cơ sở kinh doanh lưu trú (khách sạn, resort, trung tâm hội nghị...); làm việc chính thức tại các cơ sở kinh doanh lưu trú dưới sự hướng dẫn của nhà trường và các cơ sở kinh doanh trong khuôn khổ chương trình Thực tập tổng quát và chuyên sâu; thực hành các kỹ năng quản lý trong chương trình Mô phỏng Doanh nghiệp Du lịch.

Công việc chính của người quản trị khách sạn là gì?

- Lập kế hoạch, chỉ đạo và điều phối các bộ phận nhân sự như lễ tân, phục vụ, nhà bếp, kế toán v.v...
- Phân công công việc, nhiệm vụ, phối hợp các nguồn lực, khởi xướng các kế hoạch kinh doanh và chiến lược phát triển thị trường.
- Thực hiện các chương trình phát triển nhân sự.
- Kiểm soát ngân sách và các chi phát hoạt động khác.
- Đảm bảo việc thực hiện và tuân thủ các quy định về khách sạn do Nhà nước đặt ra.
- Chỉ đạo việc quảng bá hình ảnh của khách sạn thông qua các hoạt động quảng cáo, PR...

* Trong những khách sạn lớn, người quản lý khách sạn có thể chuyên sâu vào từng mảng công việc cụ thể trong khách sạn.

Phẩm chất và kỹ năng cần thiết

- Kỹ năng tổ chức công việc và đàm phán tốt.
- Kỹ năng thuyết trình, giải thích vấn đề thấu đáo, rành mạch
- Có tính cách hướng ngoại
- Khả năng giao tiếp tốt
- Chịu được sức ép của công việc

Ngành quản trị khách sạn học trường nào?

Bạn có thể học ngành này tại các trường như: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội), Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Trường Đại học Thương mại, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Trường Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, Trường Đại Học FPT v.v...

Ngành quản trị khách sạn có dễ xin việc

Cử nhân ngành Quản trị khách sạn có thể làm nhiều công việc khác nhau từ bộ phận nhân sự, bộ phận tiền sảnh, bộ phận ẩm thực cho đến công tác quản lý tại các doanh nghiệp du lịch, bao gồm:

- Đảm nhận công việc trong các bộ phận của một khách sạn – nhà hàng từ 3-5 sao như: Tiền sảnh – lễ tân, bộ phận Phòng, Ẩm thực, Bếp, Hội nghị yến tiệc, Nhân sự, Tài chính – kế toán, Kinh doanh – tiếp thị.

- Công tác tại các vị trí quản lý dịch vụ tại khách sạn như: bộ phận Tiền sảnh (Front Office), quản lý bộ phận Nhà hàng (Food & Beverage) và quản lý bộ phận Phòng (Housekeeping) trong các khách sạn và nhà hàng đạt tiêu chuẩn quốc tế.

- Trở thành cán bộ điều hành, tiếp thị, nhân sự, tài chính tại các cơ quan nghiên cứu, kinh doanh du lịch trong và ngoài nước.

- Công tác tại các khu du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí với các vị trí quản lý, hành chính, nhân lực, tài chính, marketing,...

Ngoài ra các bạn cũng có thể làm việc ở các cơ quan quản lý, viện nghiên cứu về kinh tế nói chung, du lịch nói riêng; hoặc làm chuyên viên, giảng viên tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu thuộc lĩnh vực du lịch.

2. Ngành Marketing

Trong thành công của mỗi doanh nghiệp, có rất nhiều yếu tố, nhưng không thể không kể tới vai trò của những chuyên gia marketing. Công việc ngành marketing giúp doanh nghiệp thắng thế trong cuộc chiến giành chỗ đứng trong tâm trí khách hàng.

Marketing, dù mới xuất hiện tại Việt Nam chừng hơn một thập kỷ, đã nhanh chóng trở thành một trong những lĩnh vực phát triển nhanh nhất và thu hút rất nhiều lao động, những người muốn tìm kiếm cho mình một cơ hội công việc thú vị, lương cao và nhiều thử thách.

Marketing là gì?

Bạn thường xem các chương trình quảng cáo trên truyền hình và rất ấn tượng với những khẩu hiệu gắn liền với sản phẩm/dịch vụ: Prudential - Luôn luôn lắng nghe, luôn luôn thấu hiểu; Bitis - Nâng niu bàn chân Việt; Pepsi - Sự lựa chọn của thế hệ mới v.v...

Bạn vẫn hay nhận được các phiếu thăm dò về chất lượng, chủng loại, giá cả của một loại sản phẩm nào đó như nước giải khát, bột giặt, dầu gội, đồ điện tử, v.v... Thỉnh thoảng khi đi mua hàng, bạn được khuyến mại hay được tặng quà kèm theo sản

phẩm mà bạn lựa chọn. Nhiều lần bạn chứng kiến các hoạt động hợp báo giới thiệu sản phẩm hay triển lãm trưng bày sản phẩm. Có bao giờ bạn tự hỏi: mục đích của những việc ấy để làm gì không?

Có một câu trả lời chung cho bạn: đó là những hoạt động marketing - một trong những công cụ quan trọng nhất, yếu tố then chốt quyết định sự thành công của doanh nghiệp trong kinh doanh. Marketing giúp doanh nghiệp hiểu biết nhu cầu của khách hàng, đồng thời xác định cách thỏa mãn những nhu cầu ấy một cách có lợi nhất.

Ngày nay, khi đưa ra các quyết định kinh doanh, người ta không thể không hiểu biết về thị trường, khách hàng và nhu cầu của họ, phương thức tiếp cận với khách hàng và thị trường, phương thức làm thỏa mãn khách hàng v.v... Đó chính là những khía cạnh cụ thể của marketing.

Marketing không phải là bán hàng

- Bán hàng tập trung vào nhu cầu của người bán, bị ám ảnh bởi áp lực của người bán là chuyển đổi sản phẩm thành tiền.

Marketing tập trung vào nhu cầu của người mua, quan tâm đến việc thỏa mãn nhu cầu của khách hàng bằng sản phẩm.

Như vậy, hoạt động của doanh nghiệp cần được thực hiện theo tư duy marketing với nội dung cơ bản là hiểu biết và thỏa mãn khách hàng, thậm chí tác động tới họ để có thể thu lợi nhuận nhiều hơn đối thủ cạnh tranh.

Công việc chính của người làm marketing

Một cách khái quát nhất, công việc của Marketers là nắm bắt thông tin thị trường, tổng hợp dữ liệu về khách hàng và về cạnh tranh. Từ đó, bạn giúp ban giám đốc đưa ra các quyết định chiến lược như lựa chọn đối tượng khách hàng, xác định loại sản phẩm mà doanh nghiệp sẽ cung cấp và giá cả cũng như phương thức cung ứng cho khách hàng. Cụ thể:

- **Nghiên cứu - khảo sát thị trường:** Nghiên cứu, thu thập thông tin về thị trường như nhu cầu, thị hiếu, thói quen tiêu dùng, phản ứng... của khách hàng, các thuận lợi, khó khăn của 1 thị trường mới... và dự báo xu hướng vận động của thị

trường, phân tích tác động của các yếu tố môi trường vĩ mô đến hoạt động marketing của doanh nghiệp.

- **PR (Public Relations) – Quan hệ công chúng:** có nhiệm vụ thiết lập, duy trì và phát triển mối quan hệ tốt đẹp với công chúng – khách hàng. Người làm PR phải luôn theo dõi phản ứng của công chúng đối với sản phẩm của mình và luôn phải bảo vệ quyền lợi của công chúng khi sử dụng sản phẩm, dịch vụ của mình. Một khi quyền lợi và nhu cầu của công chúng được đáp ứng thì lợi nhuận mới về doanh nghiệp của họ được.

- **Quảng cáo (Advertising):** Đưa thông tin về sản phẩm, dịch vụ của nhà cung cấp phổ biến ra các phương tiện truyền thông đại chúng như tivi, radio, báo, internet, banner, biển quảng cáo...

- **Copywriter:** Chuyên viết và dịch lời quảng cáo, các câu slogan, các kịch bản quảng cáo... Đây là những người “thợ đúc” chữ bởi lẽ người ta mệnh danh những copywriter là những người nghệ sĩ bán hàng. Đây là sự kết hợp giữa nghệ thuật ngôn từ và kinh doanh.

- **Promotion:** Khuyến khích, xúc tiến nhanh chóng cho sản phẩm thông qua việc tổ chức các sự kiện như khuyến mãi, tặng sản phẩm dùng thử...

- **Sales (Bán lẻ):** Tìm kiếm khách hàng và phân phối hàng hóa, dịch vụ đến tay khách hàng. Đây là bộ phận trực tiếp kiếm tiền về cho doanh nghiệp. Người quản lý sales là người thiết kế và quản lý hệ thống kênh phân phối sao cho sản phẩm đưa đến tay người tiêu dùng một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất.

Khi khách hàng của các doanh nghiệp ngày càng đa dạng và những nhu cầu cần được thỏa mãn ngày càng trở nên phức tạp thì nghệ thuật marketing cũng biến đổi muôn màu. Làm marketing, bạn sẽ luôn sống trong môi trường sôi động và bận rộn, đầy áp lực sáng tạo.

Một số địa chỉ đào tạo

Marketing hiện nay là ngành học phổ biến trong hầu hết các trường đại học, cao đẳng kinh tế trong cả nước với các khóa đào tạo cả ngắn và dài hạn. Bởi vậy, cũng như ngành Quản trị kinh doanh, bạn có thể dễ dàng tìm được địa chỉ đào tạo phù hợp.

Kiến thức

- Có kiến thức chuyên ngành Marketing và kinh tế
- Sử dụng thành thạo ngoại ngữ và tin học
- Có vốn kiến thức rộng về văn hóa, xã hội.

Kỹ năng

- Kỹ năng quản lý
- Kỹ năng lắng nghe hiệu quả
- Kỹ năng thuyết phục
- Kỹ năng xử lý thông tin hiệu quả.

Khả năng

- Tính kiên trì
- Sự tự tin, dám mạo hiểm và chấp nhận rủi ro
- Sự năng động, linh hoạt và sáng tạo
- Khả năng giao tiếp, chuyên giao thông tin cũng như tình cảm và sự nhiệt

thành

Thái độ

- Nhiệt tình, năng động, yêu nghề
- Tìm tòi học hỏi để hoàn thiện bản thân

Điều kiện làm việc và cơ hội Nghề nghiệp

Với chuyên môn về marketing, bạn có thể làm việc trong các doanh nghiệp sản xuất (bộ phận nghiên cứu và phát triển, phòng, thị trường...); các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ: các cơ quan, tổ chức phi lợi nhuận v.v... Môi trường làm việc của người làm marketing rất rộng mở. Thường xuyên phải đi lại, gặp gỡ, nghiên cứu thống kê, báo cáo v.v... là đặc điểm của nghề này. Bên cạnh đó, áp lực công việc cao cũng đòi hỏi năng lực tư duy, sáng tạo.

Marketing hiện là một trong những nghề có nhu cầu lớn nhất. Theo một thống kê, 49% bản tin tuyển dụng ở Việt Nam hiện nay dành cho những vị trí thuộc lĩnh vực marketing. Đây là nghề có nhu cầu nhân lực rất lớn vì nền kinh tế càng phát triển, người ta càng cần đến marketing. Có đến 30% vị trí quản lý doanh nghiệp cấp

cao được nắm giữ bởi những người từng ở các vị trí khác nhau thuộc marketing. Cơ hội thăng tiến ở nghề này là rất cao.

Mức thu nhập trung bình

Mức lương trung bình: 5 - 7 triệu đồng/tháng

- Một nhân viên mới vào nghề có mức lương 4 triệu đồng/tháng.
- Sau 2 năm nếu làm việc hiệu quả, có năng lực, sẽ thăng tiến lên các vị trí: supervisor (giám sát), hoặc manager (trưởng bộ phận), mức lương từ 8 triệu - 9 triệu đồng/tháng.
- Tiến xa hơn, người này sẽ vào các vị trí phó hoặc giám đốc bộ phận với mức lương từ 15 triệu đồng/tháng trở lên.

Tháng 12/2022: Nghề môi giới bất động sản - Ngành thủy lợi

Nghề môi giới bất động sản

Môi giới bất động sản là một nghề nghiệp góp phần làm gia tăng sự phát triển của thị trường bất động sản và làm gia tăng lợi ích của các bên tham gia thị trường môi giới bất động sản.

Môi giới bất động sản là gì?

Môi giới *bất động sản* là công việc trung gian giữa người mua (cần thuê) và người bán (cho thuê), thường được trả công theo một tỷ lệ nào đó trên tổng giá trị giao dịch được gọi là hoa hồng. Môi giới bất động sản khác nhân viên bán hàng ở chỗ, nhân viên bán hàng chỉ đơn thuần là tìm kiếm người mua còn môi giới bất động sản là tìm kiếm và kết nối người bán và người muốn mua bất động sản.

Ngày nay một người được coi là nhân viên môi giới bất động sản chuyên nghiệp, trước hết phải được đào tạo chuyên nghiệp về môi giới bất động sản. Bên cạnh đó họ còn phải có khả năng giao tiếp tốt, luôn sáng tạo, bền bỉ, chịu khó, linh hoạt và nhạy bén, có vốn hiểu biết sâu rộng không chỉ trong lĩnh vực bất động sản, mà còn phải hiểu biết về nhiều lĩnh vực khác trong cuộc sống. Họ cũng cần phải có các kỹ năng cơ bản của một người làm Nghề như hiểu biết về pháp lý bất động sản, sử dụng thành thạo các ứng dụng văn phòng: word, excel, power point, outlook và đặc biệt là internet. Ngoài ra họ cần có khả năng làm việc độc lập cũng như khả năng làm việc nhóm tốt.

Một chuyên viên môi giới bất động sản thành công?

Theo ông Nguyễn Quốc Tuấn, một chuyên gia trong lĩnh vực *bất động sản sầm* *son* Thanh Hóa thì có 3 yếu tố không thể thiếu đối với một chuyên viên môi giới bất động sản.

- Kiên trì

Chúng ta thử hình dung, mỗi ngày, một chuyên viên môi giới gọi 100 cuộc điện thoại để chào hàng và bị từ chối 98 cuộc gọi. Trong hai cuộc còn lại, một cuộc gọi khách hàng ra vẻ quan tâm và một cuộc gọi còn lại chỉ để hỏi giá? Liên tục trong 3 tháng như vậy không có giao dịch được thực hiện (như giai đoạn “đóng băng” hiện

nay). Nếu bạn rơi vào hoàn cảnh đó và với cái bụng “xếp lép” liệu bạn còn muốn theo đuổi nghề môi giới nữa không?

Trong đa số trường hợp người môi giới sẽ rơi vào tâm trạng chán nản, tình trạng mất tự tin bắt đầu nhen nhóm và lăm le bỏ nghề. Vào thời điểm đó, các chuyên viên môi giới phải hiểu rằng không có con đường thành công nào đang trải thảm đỏ chờ đợi bạn phía trước. Nhà môi giới luôn phải đối diện với những tình trạng kinh doanh nói trên là câu chuyện bình thường trong nghề. Trong hoàn cảnh đó chuyên viên môi giới phải tự hỏi: Tôi đã chọn sai phân khúc thị trường; Phân khúc mà tôi đang theo đuổi không phù hợp với khả năng; Chuyên môn của tôi có vấn đề; Kiến thức nào của tôi còn hạn chế; Các kỹ năng mềm (soft skill) nào chưa được hoàn thiện?

- Hiểu đúng bản chất của nghề môi giới

Những giai đoạn “hoàng kim” của BĐS trước đây, kiếm tiền từ môi giới quá dễ mà không cần phải đầu tư kiến thức. Trong giai đoạn đó nhà môi giới chỉ cần “uốn ba tát lưỡi” là có thể làm giá, tạo cơn sốt ảo thế là có thể kiếm vô số tiền. Cái thời đó đã qua và không có cơ hội lặp lại. Giai đoạn hiện nay, nghề môi giới BĐS đã “sang trang”. Giờ đây, những ai muốn hành nghề trong lĩnh vực môi giới BĐS phải hiểu rằng: “Không có kiến thức và chuyên môn sẽ không tồn tại được trong nghề”.

Hiện, khách hàng rất thông minh nên họ nhận ra ngay nhân viên môi giới nào là chuyên nghiệp hoặc không. Họ sẽ “chọn mặt gửi vàng” rất kỹ, trước khi quyết định có làm việc với bạn hay không? Hãy chuẩn bị tinh thần và trang bị cho mình một “hành trang” kiến thức đầy đủ trước khi đến với nghề môi giới BĐS.

- Khiêm tốn và cầu thị

Hiện nay, một số chuyên viên môi giới yêu nghề, cầu thị thật sự mới ý thức được giá trị của sự thành công không hề dễ dàng của nghề này. Họ luôn cố gắng hoàn thiện các kỹ năng chuyên môn và không ngừng học hỏi để phát triển.

Tuy nhiên, không phải tất cả mọi người đều ý thức được điều đó. Đa số cho rằng môi giới BĐS có gì đâu mà học, khối người không cần chứng chỉ hành nghề vẫn làm được cơ mà! Họ tin tưởng, chỉ cần kinh nghiệm “đường phố”, học lỏm qua bạn bè là đủ. Chính những quan niệm sai lầm này mà nghề môi giới BĐS của chúng ta hiện

vẫn còn một khoảng cách khá xa so với các chuyên viên đang hành nghề môi giới tại các nước trong khu vực. Và trong mắt khách hàng vẫn gọi họ là “cò” nhà đất.

Để trở thành một nhà môi giới chuyên nghiệp bạn hãy thật sự khiêm tốn và cầu thị, học hỏi, đầu tư thời gian để cập nhật kiến thức liên tục.

Người môi giới bất động sản chuyên nghiệp luôn phải đặt lợi ích của khách hàng lên trước lợi ích của bản thân.

Luôn đối xử với khách hàng bằng sự trung thực và chân thành, sự chân thành luôn mang đến ấn tượng tốt ngay từ ban đầu. Trong giao dịch kinh doanh rất cần sự thẳng thắn, cởi mở và công bằng với khách hàng. Không che dấu những quyền lợi, tôn trọng tính bảo mật và bảo vệ tài sản, quyền lợi mà khách hàng đã tin tưởng giao cho họ. Người môi giới bất động sản luôn làm việc với tinh thần nhanh nhẹn, siêng năng với sự quan tâm đến nghề một cách thích đáng, học hỏi không ngừng cập nhật thông tin nhanh và chính xác. Làm việc theo phương pháp khoa học rõ ràng, luôn cố gắng giúp khách hàng nắm bắt được tình hình một cách toàn diện và nhanh chóng chuyên nghiệp.

2. Ngành thủy lợi học thi những khối gì? ngành gì?

Ngành thủy lợi thi khối A - Toán, Vật Lý và Hóa học. Hàng năm, có rất nhiều chuyên ngành được tuyển sinh tại trường Thủy Lợi... Danh sách các chuyên ngành xét tuyển?

Ngành thủy lợi có những Trường đại học nào?

Hiện nay, cơ sở đào tạo khối ngành thủy lợi cơ bản, chuyên sâu và bao quát nhất là Trường Đại học Thủy lợi Việt Nam (có 4 cơ sở tại Hà Nội , Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương và Ninh Thuận). Ngoài ra, tại một số trường đại học khác cũng có một số ngành đào tạo nhưng không chuyên sâu: Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, Trường Đại học Bách Khoa Tp. Hồ Chí Minh v.v..

Trước hết là hệ thống các cơ sở của trường ĐH thủy lợi:

1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
2. TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI - CƠ SỞ 2
3. TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI - CƠ SỞ 2
4. VIỆN ĐÀO TẠO VÀ KHOA HỌC ỨNG DỤNG MIỀN TRUNG

Trên đây là một số cơ sở đào tạo chính chuyên sâu các ngành thủy lợi. Mời các em và bạn đọc tiếp tục tham khảo về các chuyên ngành tuyển sinh hàng năm của trường:

Năm 2015, cơ sở tại Hà Nội tuyển sinh các ngành thủy lợi sau:

1. Kỹ thuật công trình thủy (chuyên ngành: Công trình thủy lợi; Thủy điện và công trình năng lượng; Công trình cảng đường thủy)
2. Kỹ thuật công trình xây dựng (chuyên ngành: Kỹ thuật công trình dân dụng và công nghiệp; Địa kỹ thuật và công trình ngầm)
3. Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (chuyên ngành: Kỹ thuật xây dựng đường bộ và sân bay; Kỹ thuật xây dựng cầu và công trình ngầm)
4. Công nghệ kỹ thuật xây dựng
5. Quản lý xây dựng
6. Kỹ thuật tài nguyên nước (chuyên ngành: Quy hoạch hệ thống thủy lợi, Quản lý hệ thống thủy lợi; thiết kế hệ thống thủy lợi, Kỹ thuật và Quản lý tưới hiện đại)
7. Kỹ thuật trắc địa - bản đồ
8. Kỹ thuật công trình biển (chuyên ngành: Kỹ thuật công trình biển; Quản lý biển và đới bờ)
9. Kỹ thuật cơ sở hạ tầng
10. Cấp thoát nước
11. Kỹ thuật cơ khí (chuyên ngành: Máy xây dựng; Cơ khí ô tô)
12. Kỹ thuật điện, điện tử (chuyên ngành: Hệ thống điện; Tự động hóa)
13. Thủy văn (chuyên ngành: Thủy văn và tài nguyên nước; Quản lý và giảm nhẹ thiên tai)
14. Kỹ thuật môi trường
15. Công nghệ thông tin (Đây là ngành đào tạo mũi nhọn trong chiến lược đa dạng hóa ngành nghề đào tạo của trường. Cấp bằng kỹ sư Công nghệ thông tin khi tốt nghiệp. Sinh viên được đào tạo chuyên sâu về kỹ thuật phần mềm, hệ thống thông tin, kỹ thuật máy tính và công nghệ mạng)
16. Kinh tế

17. Quản trị kinh doanh (chuyên ngành: Quản trị kinh doanh tổng hợp, Quản trị doanh nghiệp)

18. Kế toán (chuyên ngành: Kế toán doanh nghiệp; Kế toán xây dựng)

19. Chương trình tiên tiến ngành Kỹ thuật xây dựng

20. Chương trình tiên tiến ngành Kỹ thuật tài nguyên nước

Tháng 1/2023. Ngành thương mại quốc tế

Ngành thương mại quốc tế xét tổ hợp môn gì? Học xong ra trường có dễ xin việc? Các kỹ năng yêu cầu trong kinh doanh quốc tế? Đầu ra sau khi tốt nghiệp, điểm chuẩn... Nên hay không nên học thương mại quốc tế?

Sinh viên tốt nghiệp ngành kinh doanh quốc tế, chuyên ngành thương mại quốc tế đạt chuẩn về kiến thức giáo dục đại cương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nắm vững những nguyên lý quy luật tự nhiên xã hội, có đủ kiến thức về lý luận chính trị, kinh tế xã hội của ngành và chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học.

- Có kiến thức đủ rộng về nền kinh tế, quản lý và kinh doanh quốc tế bao gồm: Kinh tế học vi mô, Kinh tế học vĩ mô, Kinh tế phát triển, Kinh tế môi trường, Kinh tế thương mại đại cương, Kinh tế quốc tế, Nghiên cứu môi trường vĩ mô quốc gia và quốc tế, môi trường cạnh tranh ngành, môi trường và thị trường cạnh tranh của doanh nghiệp, môi trường nội tại doanh nghiệp, Nguyên lý kinh doanh hiện đại

- Marketing căn bản, Quản trị học, Nguyên lý kế toán, Thương mại điện tử căn bản.

- Đảm bảo kiến thức căn bản, cập nhật và phát triển về Kinh doanh quốc tế gồm: Kinh doanh quốc tế, Quản trị đa văn hóa, Đầu tư quốc tế, Luật thương mại quốc tế, quản trị chất lượng, quản trị thương hiệu, quản trị tác nghiệp doanh nghiệp thương mại, quản trị chuỗi cung ứng, hệ thống thông tin quản lý, quản trị logistic kinh doanh, tổng luận thương phẩm học, quản lý nhà nước về thương mại...

- Nắm vững kiến thức chuyên sâu và thực tiễn về Thương mại quốc tế gồm: Quản trị tác nghiệp thương mại quốc tế, Marketing quốc tế, Quản trị tài chính quốc tế, Quản trị vận chuyển trong thương mại quốc tế, Quản trị chiến lược toàn cầu, Đàm phán thương mại quốc tế, Thanh toán quốc tế và tài trợ xuất nhập khẩu, Quảng cáo và xúc tiến thương mại quốc tế, Nghiệp vụ hải quan.

- Có kiến thức bổ trợ và phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường và các trường thuộc khối ngành Kinh tế-Quản lý- Kinh doanh;

Yêu cầu về kỹ năng trong kinh doanh quốc tế:

Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn các kỹ năng chung căn bản của ngành Kinh doanh quốc tế và kỹ năng chuyên sâu của chuyên ngành Thương mại quốc tế :

+ Kỹ năng cứng:

- Lập và triển khai kế hoạch nghiên cứu và phát triển, giải quyết các vấn đề về thương mại quốc tế của doanh nghiệp
- Hoạch định chiến lược, chính sách, kế hoạch kinh doanh thương mại quốc tế của doanh nghiệp
- Kỹ năng nghiên cứu, đánh giá các thị trường và lập các chương trình marketing xuất nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp
- Kỹ năng giao dịch, đàm phán, soạn thảo, ký kết hợp đồng và các văn bản chứng từ xuất nhập khẩu hàng hóa
- Kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ trong xuất nhập khẩu hàng hóa
- Kỹ năng xây dựng các chương trình vượt rào cản Kỹ thuật, chống bán phá giá, trợ cấp, tự vệ trong xuất nhập khẩu hàng hóa.

+ Kỹ năng mềm:

- Kỹ năng làm việc theo nhóm (Teamwork)
- Kỹ năng làm báo cáo, trình diễn và truyền thông thương mại quốc tế
- Kỹ năng tiếng anh đạt chuẩn tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu (Quy đổi tương đương theo Thông tư 05 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 15/02/2012)
- Kỹ năng tin học sử dụng thành thạo tin học văn phòng và phần mềm chuyên dụng.

Yêu cầu về thái độ, hành vi trước khi theo học:

Sinh viên tốt nghiệp phải đạt được các chuẩn về thái độ hành vi sau:

- Ý thức vượt khó vươn lên trong học tập
- Ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế và khả năng thích nghi với môi trường GD&ĐT trong nhà trường
- Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị- văn hóa – xã hội
- Phẩm chất công dân và quan hệ cộng đồng

- Ý thức và kết quả tham gia công tác đoàn thể (Teamwork trong lớp hành chính, lớp học phân, nhóm thảo luận, chi đoàn, chi hội và tổ chức khác của trường.

Ngành thương mại quốc tế ra trường làm gì, có dễ xin việc?

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra ngành Kinh doanh quốc tế, chuyên ngành Thương mại quốc tế của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc tại các bộ phận như sau:

- Bộ phận quản trị chiến lược, chính sách và kế hoạch kinh doanh thương mại quốc tế.
- Bộ phận phát triển thị trường, đối tác và khách hàng xuất, nhập khẩu.
- Bộ phận quản trị chất lượng, phát triển sản phẩm, dịch vụ xuất nhập khẩu.
- Bộ phận quản trị kênh và mạng lưới phân phối xuất, nhập khẩu.
- Bộ phận xúc tiến thương mại, đầu tư xuất nhập khẩu.
- Bộ phận quản trị tác nghiệp xuất, nhập khẩu (Lập phương án kinh doanh, giao dịch, đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện hợp đồng xuất, nhập khẩu);
- Bộ phận quản trị logistic quốc tế
- Bộ phận quản trị tài chính quốc tế
- Bộ phận vượt rào cản kỹ thuật, chống bán phá giá, trợ cấp, tự vệ trong thương mại quốc tế.
- Bộ phận xây dựng và phát triển thương hiệu của doanh nghiệp
- Các công việc R&D xuất, nhập khẩu khác.
- Bộ phận đào tạo và nghiên cứu về kinh doanh quốc tế
- Có khả năng tự nghiên cứu chuyên sâu để làm việc được ở các bộ phận thuộc chức năng, quá trình quản trị kinh doanh khác (quản trị nhân lực, quản trị tác nghiệp, quản trị tài chính kinh doanh...) ở các doanh nghiệp.
- Các loại hình tổ chức và doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp
- Các loại hình doanh nghiệp thương mại, đầu tư và sở hữu trí tuệ có hoạt động thương mại quốc tế
- Các loại hình doanh nghiệp sản xuất- kinh doanh có hoạt động thương mại quốc tế

- Các bộ phận nghiên cứu, giảng dạy kinh doanh quốc tế ở các tổ chức kinh tế, tổ chức phi lợi nhuận, các viện nghiên cứu, các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học.

- Các bộ phận có liên quan đến quản lý thị trường và thương mại quốc tế ở các cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

Các trường đào tạo ngành thương mại quốc tế:

Dưới đây là thông tin về các môn xét tuyển của một số trường đại học uy tín có đào tạo ngành Kinh doanh thương mại quốc tế:

1. Trường Đại học Ngoại Thương xét tuyển ngành Kinh doanh quốc tế với ba tổ hợp môn: Toán – Lý – Hóa, Toán – Lý – tiếng Anh, Toán – Văn – tiếng Anh dựa trên kết quả kỳ thi THPT quốc gia. Bên cạnh đó, thí sinh cần đảm bảo điều kiện: điểm trung bình chung học tập từng năm học THPT phải từ 6,5 trở lên; hạnh kiểm từng năm học phải từ loại Khá trở lên.

2. Đại học Kinh tế Tài chính Tp.HCM (UEF) xét tuyển ngành Kinh doanh quốc tế bằng những tổ hợp môn: A00 (Toán – Lý – Hóa), A01 (Toán – Lý – tiếng Anh), D01 (Văn – Toán – tiếng Anh), C00 (Văn - Sử - Địa) dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia. Bên cạnh đó, trường còn mở rộng cơ hội vào đại học cho thí sinh bằng phương thức xét tuyển học bạ THPT. Trong năm 2017, nếu thí sinh chọn phương thức xét tuyển học bạ THPT này cần đảm bảo điều kiện tốt nghiệp THPT và tổng điểm trung bình lớp 12 của ba môn trong tổ hợp môn xét tuyển phải đạt từ 18 điểm trở lên với bậc Đại học. Ngành Kinh doanh quốc tế là gì? Học những gì? Thông tin "Ngành Kinh doanh quốc tế là gì? Học những gì?" thu hút sự chú ý của các học sinh THPT

3. Đại học Kinh tế Luật – ĐHQG TP.HCM xét tuyển ngành Kinh doanh quốc tế dựa vào điểm thi của thí sinh trong kỳ thi THPT quốc gia với các tổ hợp môn Toán - Lý – Hóa, Văn – Toán – Tiếng Anh, Toán – Lý – Anh.

4. Trường Đại học Tài chính Marketing lại xét tuyển ngành Kinh doanh quốc tế với các tổ hợp môn Văn - Toán - Tiếng Anh, Toán – Lý - Hóa, Toán – Lý – Tiếng Anh, Toán – Lý- Văn. Điểm chuẩn trúng tuyển ngành Kinh doanh quốc tế là bao nhiêu? Ngoài ra, để chọn được trường phù hợp với năng lực bản thân, bên cạnh việc

xem xét ngành Kinh doanh quốc tế xét tuyển môn nào? thí sinh cũng cần chú ý tham khảo thông tin tuyển sinh các trường những năm trước: 2017, 2016.

- Trường Đại học Ngoại thương: có mức điểm dao động từ 21 - 23 điểm đối với tổ hợp Toán – Lý – Hóa (khôi A) và 20 - 22 điểm với tổ hợp Toán – Lý – Anh (khôi A1) và Toán – Văn – Anh (Khôi D1);

- Đại học Kinh tế Tài chính TP.HCM (UEF): từ 15 - 18 ở mọi tổ hợp môn xét tuyển.

- Đại học Tài chính - Marketing TP.HCM: 20 – 22,5 với tất cả các tổ hợp môn.

- Đại học Kinh tế - Luật: ở mức 23 – 25 cho tất cả các tổ hợp môn

Phát triển chuyên môn, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí và môi trường công tác cụ thể.

- Học chuyển đổi sang các ngành đào tạo khác của trường

- Sinh viên có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (Thạc sỹ, Tiến sỹ)

ngành Quản trị kinh doanh, Quản lý kinh tế và Kinh doanh thương mại

Hẳn giờ đây các em và bạn đọc cũng đã hiểu phần nào về ngành kinh doanh quốc tế (thương mại quốc tế). Trên đây là tổng hợp các bản thảo, thắc mắc nhiều nhất mà bạn đọc gửi về website. Hy vọng với kiến thức nhỏ này sẽ giúp cho con em có góc nhìn về ngành Nghề và có thể mạnh dạn theo đuổi đam mê. Chúc các em thành công!

Tháng 2/2023: Ngành kế toán

Kế toán là lĩnh vực thu hút rất lớn lao động tay nghề cao trong nền kinh tế đang phát triển nhanh chóng của Việt Nam.

Kế toán doanh nghiệp

Công việc kế toán tại các doanh nghiệp là một thị trường lao động rộng lớn cho sinh viên chuyên ngành kế toán. Các công việc chủ yếu là:

Kế toán tài chính và kế toán thuế

Doanh nghiệp ở quy mô nào cũng cần có bộ phận kế toán. Trong những doanh nghiệp nhỏ, có thể chỉ có một nhân viên đảm trách công việc này nhưng ở những công ty lớn, Phòng Kế toán có thể có hàng chục nhân viên. Ở các tập đoàn, tổng công ty lớn, đội ngũ kế toán có thể lên đến hàng trăm người. Bộ phận kế toán tài chính và kế toán thuế thường đảm nhận:

- Ghi chép và cập nhật số liệu về tình hình kinh doanh tại doanh nghiệp thông qua hệ thống sổ sách kế toán. Hiện nay, phần lớn các doanh nghiệp đã trang bị phần mềm kế toán để hỗ trợ cho quá trình này.

- Lập và trình báo cáo tài chính phản ánh tình hình của doanh nghiệp định kỳ qua đó giúp Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành kinh doanh cũng như các bên đối tác (nhà đầu tư, ngân hàng, nhà cung cấp...) có cơ sở tiến hành các giao dịch quan trọng (đầu tư, cho vay, cung cấp tín dụng...).

- Lập các báo cáo thuế cho Nhà nước.

Kế toán quản trị

Những công ty trung bình và lớn thường có một bộ phận kế toán quản trị với chức năng cung cấp và phân tích thông tin cho việc điều hành hoạt động doanh nghiệp của nhà quản lý. Trong xu thế cạnh tranh hiện nay, vai trò của bộ phận này ngày càng quan trọng, các kế toán viên quản trị giúp doanh nghiệp:

- Tổ chức việc tính toán chi phí và giá thành sản phẩm dịch vụ, hàng hóa. Các thông tin được phân tích nhằm tìm cách tiết kiệm chi phí hoặc thay đổi chiến lược kinh doanh đảm bảo lợi nhuận cho doanh nghiệp.

- Lập dự toán ngân sách cho doanh nghiệp; thực chất là một bộ kế hoạch tài chính hoàn chỉnh từ khâu doanh thu – chi phí cho đến tài sản – công nợ và cuối cùng là các dòng tiền.

- Thiết lập và duy trì các hệ thống đánh giá thành quả hoạt động của từng bộ phận trong doanh nghiệp, làm cơ sở cho việc nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như tiến hành các chính sách khuyến khích, khen thưởng nội bộ.

- Thu thập và phân tích các thông tin nhằm đưa các quyết định ngắn hạn (thí dụ sản xuất hay mua ngoài một bộ phận của sản phẩm) cho đến các quyết định chiến lược (thí dụ sắp xếp cấu trúc công ty hay chính sách cạnh tranh).

Kế toán khu vực công

Khu vực công bao gồm các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương, các tổ chức đoàn thể, các trường học, bệnh viện công lập... cũng đòi hỏi phải có bộ phận kế toán hữu hiệu để quản lý nguồn tiền từ ngân sách cấp cũng như các khoản thu học phí, viện phí, tài trợ. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, kế toán khu vực công cũng hết sức phát triển, đặc biệt là khi các chính sách xã hội hóa giáo dục và y tế đi vào cuộc sống. Các công việc kế toán chủ yếu trong lĩnh vực này bao gồm:

Kế toán các đơn vị hành chính công

Các cấp chính quyền phường, xã, quận huyện, tỉnh, thành phố đều có bộ phận kế toán với các chức năng:

- Ghi chép và cập nhật số liệu về các khoản được ngân sách cấp và chi tiêu ngân sách.

- Lập và quyết toán các báo cáo thu chi ngân sách theo chính sách, chế độ của Nhà nước.

- Tham gia giám sát việc chi tiêu đúng chính sách, chế độ và phân tích thông tin phục vụ cho lãnh đạo trong điều hành tài chính của đơn vị.

Kế toán trường học, bệnh viện và các đơn vị sự nghiệp khác

Các trường học từ cấp tiểu học cho đến đại học, các bệnh viện từ trung ương đến địa phương, các nhà văn hóa, khu vui chơi... là các đơn vị sự nghiệp vừa có nguồn ngân sách cấp vừa có các khoản thu học phí, viện phí, tiền vé... rất lớn. Kế toán các đơn vị này có chức năng:

- Ghi chép và cập nhật hoạt động thu chi các khoản từ ngân sách cấp đồng thời với các khoản thu của đơn vị như học phí, viện phí... cũng như các khoản tài trợ từ xã hội hay nước ngoài.

- Lập các báo cáo cho các cơ quan chức năng về hoạt động, trong đó quyết toán từng nguồn riêng biệt.

- Lập các báo cáo thuế trong các lĩnh vực phải chịu thuế của đơn vị.

- Thu thập và phân tích thông tin giúp lãnh đạo đánh giá hiệu quả hoạt động.

Kế toán ngân hàng và các tổ chức tài chính khác

Ngân hàng thương mại và các tổ chức tài chính như quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm ... là những loại hình doanh nghiệp đặc biệt hoạt động trong lĩnh vực tài chính. Về cơ bản, kế toán tại các đơn vị cũng thực hiện các chức năng kế toán tài chính, kế toán thuế và kế toán quản trị với những đặc điểm sau:

- Các giao dịch phức tạp hơn, thí dụ các giao dịch mua bán ngoại tệ, chứng khoán...

- Hệ thống thông tin hiện đại, thí dụ phần lớn các ngân hàng đều trang bị hệ thống mạng trực tuyến nối kết tất cả các chi nhánh...

Kiến thức

- Thiên hướng về môn toán, giải tính toán.

- Khả năng sử dụng thành thạo máy tính và một số phần mềm hỗ trợ chuyên ngành.

- Có kiến thức chung về kinh tế

Kỹ năng

- Kỹ năng giao tiếp tốt

- Kỹ năng quan sát, phân tích, tổng hợp

Khả năng

- Trung thực, chính xác và cẩn thận, có thể làm những công việc tỉ mỉ

- Có tư duy logic cao, có khả năng quan sát và phân tích.

- Khả năng chịu đựng áp lực công việc

Thái độ

- Yêu nghề, có khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Có kỹ năng lao động nghề nghiệp, sống lành mạnh;

- Có ý thức học tập và rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu công việc;

- Có trách nhiệm, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề chuyên môn hợp lý.

- Yêu thích những con số

Một số địa chỉ đào tạo

Để có chứng chỉ hành nghề kế toán, bạn phải có bằng cấp về chuyên môn kế toán, có thời gian làm công tác kế toán từ 5 năm trở lên, ngoài ra còn phải vượt qua kỳ thi nhân viên kế toán của Hội đồng thi cấp Nhà nước do Bộ Tài chính tổ chức.

Hiện nay, hầu hết các trường đại học, cao đẳng hoặc trung cấp kinh tế tài chính đều đào tạo kế toán.

Bạn có thể học kế toán ở: Học viện Tài chính, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Học viện Ngân hàng, Trường Đại học Thương mại, Khoa kinh tế Đại học Quốc gia Hà Nội, khoa kinh tế Đại học Quốc gia Tp. HCM v.v...

Điều kiện làm việc và cơ hội việc làm

Là một nhân viên kế toán, bạn sẽ làm việc tại bộ phận kế toán của các doanh nghiệp, tổ chức v.v...

Thời gian làm việc của kế toán viên thường theo giờ hành chính. Nội dung công việc kế toán ít thay đổi. Nghề kế toán khá ổn định nhưng không có nghĩa là đơn điệu hay nhàm chán. Công việc đòi hỏi bạn phải bám sát, áp dụng các chế độ chính sách mới của Nhà nước cũng như các quy định mới của đơn vị về quản lý kinh tế, tài chính. Tức là công việc này cũng rất cần sự năng động, ham học hỏi để tiếp thu những cái mới, tham mưu cho lãnh đạo để đơn vị hoạt động ngày càng hiệu quả.

Mọi đơn vị ở bất cứ lĩnh vực nào trong xã hội đều phải tiến hành công tác kế toán (điều này đã nêu rõ trong Luật Kế toán nước ta). Bởi vậy, nhu cầu về kế toán viên luôn rất lớn.

Theo thống kê (từ năm 1995 đến 2003), mỗi năm nước ta có gần 2000 doanh nghiệp mới được thành lập. Theo mục tiêu của Chính phủ, đến năm 2010, nước ta

phần đầu có khoảng 500.000 doanh nghiệp. Mỗi doanh nghiệp tính trung bình cần từ 4 đến 6 nhân viên kế toán làm việc. Quả là một con số không nhỏ!

Quá trình phát triển nghề nghiệp

Sau khi ra trường, các bạn sinh viên thường trải qua các bước phát triển nghề nghiệp sau:

Nhân viên kế toán

Đầu tiên, các bạn sẽ là ứng viên vào vị trí nhân viên kế toán các doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp với công việc kế toán chi tiết như kế toán kho, kế toán thanh toán.

Các yếu tố quyết định thành công trong tuyển dụng là kiến thức vững vàng về chuyên môn, các kỹ năng về máy tính, tổ chức công việc, làm việc theo nhóm, giao tiếp và trình bày... Kinh nghiệm đã có trong quá khứ như đi thực tập hay tham gia các công việc ngoài giờ liên quan đến kinh doanh (bán hàng, kế toán...) cũng là một yếu tố quan trọng.

Kế toán tổng hợp

Kế toán tổng hợp là người có khả năng phối hợp số liệu của các bộ phận để lập ra báo cáo tài chính. Để được đưa vào vị trí này, người kế toán cần có sự hiểu biết bao quát toàn bộ quy trình kế toán của đơn vị, sự am hiểu các quy định về báo cáo tài chính và thuế cũng như khả năng phối hợp công việc các nhân viên trong bộ phận kế toán.

Kế toán trưởng

Kế toán trưởng không chỉ là người đứng đầu bộ phận kế toán mà còn là một chức danh chính thức được quy định theo Luật Kế toán. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm điều hành công tác kế toán trong tổ chức, lập báo cáo tài chính và thực hiện các quy định về tài chính, kế toán trong tổ chức. Theo quy định hiện hành, kế toán trưởng phải có kinh nghiệm từ 2 năm trở lên đối với người tốt nghiệp đại học và phải qua lớp bồi dưỡng chứng chỉ kế toán trưởng.

Trong thực tế, nhiều kế toán trưởng sau một số năm kinh nghiệm với hiểu biết về hoạt động tài chính và kinh doanh của doanh nghiệp đã trở thành các nhà quản lý cấp cao trong doanh nghiệp như Giám đốc tài chính hoặc Giám đốc điều hành.

Mức thu nhập trung bình

Đối với nhân viên kế toán:

Mức lương trung bình 5-7 triệu đồng/tháng

Hiện nay, tại các trung tâm giới thiệu việc làm trên địa bàn Tp.HCM tuyển nhiều nhất là nhân viên kế toán lưu, kế toán giao dịch, kế toán thu – chi... với thu nhập ở mức khá. Cụ thể, trung tâm dịch vụ việc làm Vinhempich , Trung tâm giới thiệu việc làm Thanh Niên

Các công ty trong các KCN, KCX cũng luôn tìm các ứng viên kế toán có năng lực và kinh nghiệm. Mức lương trả cho nhân viên vị trí cũng khá cao, như tối thiểu 550 USD cho kế toán trưởng, trên 3.000.000 đồng/tháng đối với nhân viên kế toán.

Hay như AA Corporation tuyển một số kế toán làm việc ở Long An với thu nhập hấp dẫn. Lương cơ bản của trưởng phòng kế toán từ 500 – 700 USD/tháng, nhân viên kế toán quản trị: 5.000.000 – 7.000.000 đồng/tháng và khoảng 4.000.000 – 5.000.000 đồng/tháng đối với nhân viên kế toán giá thành và kế toán tổng hợp.

Còn với các kế toán cao cấp có các chứng chỉ quốc tế như ACCA thì thu nhập ít nhất cũng trên 2.000 USD/tháng và thường xuyên được các công ty săn đầu người “chăm sóc”. Luôn có rất nhiều công ty sẵn sàng trải thảm đỏ mời họ về để quản lý “túi tiền” cho mình.

Đối với thủ quỹ

- Mức lương trung bình của sinh viên mới ra trường ở vị trí này: 3.000.000 - 3.500.000 đồng/tháng

- Nhân viên có kinh nghiệm: Mức lương từ 4.000.000 đồng /tháng

Tháng 3/2023: Tìm hiểu nghề kiểm toán - Ngành quản trị nhân lực

1. Tìm hiểu nghề kiểm toán

Kiểm toán là một hoạt động kiểm tra nhằm xác minh tính trung thực và hợp lý của các tài liệu, số liệu kế toán, báo cáo tài chính trong những tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhằm...

Kiểm toán là một hoạt động kiểm tra nhằm xác minh tính trung thực và hợp lý của các tài liệu, số liệu kế toán, báo cáo tài chính trong những tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhằm bảo đảm việc tuân thủ các chuẩn mực và quy định pháp luật hiện hành. Và người làm công **việc** này thường được gọi là kiểm toán viên.

Trình độ học vấn

Kiểm toán là một ngành yêu cầu bằng cấp cao. Ảnh: internet
Thông thường, để trở thành kiểm toán viên, bạn cần tốt nghiệp đại học, cao đẳng. Một số bằng cấp như chứng chỉ kiểm toán viên quốc gia do bộ Tài chính cấp, chứng chỉ hội viên của Hội Kế toán viên Công chứng Vương quốc Anh ACCA, chứng chỉ Kiểm toán viên độc lập của Hoa Kỳ CPA, chứng chỉ CA và CPA của Australia... cũng sẽ giúp ích cho bạn rất nhiều.

Chương trình học

Bạn có thể theo học tại các trường đại học, cao đẳng, chẳng hạn như trường Đại học Kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân, Học viện Tài chính, Học viện Ngân hàng, Đại học Ngoại thương...
Tuy nhiên, kiểm toán là một ngành nghề yêu cầu bằng cấp nên nếu có khả năng, hãy tiếp tục tham gia các khóa đào tạo khác về kiểm toán.

Môi trường làm việc

Một số kiểm toán viên làm **việc** ở bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty, một số khác làm *việc* ở các công ty dịch vụ, tư vấn hoặc trong các cơ quan kiểm toán nhà nước. Tuy nhiên, ở môi trường nào cũng thường xuyên làm việc trong môi trường có áp lực cao, đi công tác và phải va chạm với nhiều người, nhiều tổ chức, doanh nghiệp. Hơn nữa, để hoàn thành công *việc* đúng thời hạn, kiểm toán viên cũng phải tập trung, làm việc hiệu quả, vận dụng hết năng lực, óc tư duy và sáng tạo.

Mặt khác, vì được va chạm nhiều nên các bạn trẻ khi theo đuổi nghề này có cơ hội học hỏi, trau dồi kinh nghiệm, phát triển và trưởng thành nhanh chóng hơn.

Những tố chất cần thiết

Để trở thành kiểm toán viên, bạn cần rèn luyện khả năng làm việc theo nhóm.

Ảnh: internet

Kiểm toán đôi khi không phải là công việc của một cá nhân mà của cả tập thể. Do đó, khả năng phối hợp, làm việc theo nhóm là hoàn toàn cần thiết. Vì đối tượng sử dụng dịch vụ kiểm toán thường tin cậy vào người trực tiếp kiểm toán. Vì thế, kiểm toán viên cần có khả năng giao tiếp để thuyết phục người nghe nhanh chóng và dễ dàng hơn.

Trong quá trình làm việc, giữa kiểm toán và khách hàng hay có những quan điểm không giống nhau, đôi khi trái ngược hoàn toàn. Thế nên, nếu muốn trở thành kiểm toán viên, bạn cần rèn luyện khả năng suy nghĩ, tư duy logic để lựa chọn giải pháp và hướng xử lý vấn đề phù hợp nhất.

Các công việc của kiểm toán viên

Cho dù là nhân viên kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ hay kiểm toán nhà nước thì nhìn chung, họ đều phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Phân tích mục tiêu, giới hạn, tài liệu để lên kế hoạch các công việc cần phải làm.
2. Xác định số lượng và thứ tự các bước cần thực hiện để xây dựng một chương trình kiểm toán thích hợp.
3. Thu thập thông tin bằng các phương pháp kiểm toán như kiểm toán cân đối, đối chiếu trực tiếp, đối chiếu logic, kiểm kê, điều tra...
4. Ghi chép đầy đủ những nhận định về các con số, sự kiện, tài liệu...
5. Sau quá trình điều tra, phân tích, kiểm toán viên đưa ra những kết luận khái quát về báo cáo tài chính của tổ chức, doanh nghiệp.

Triển vọng nghề nghiệp

Theo thống kê của Hội Kiểm toán viên Hành nghề Việt Nam VACPA, tính đến nay, Việt Nam chỉ có hơn 160 công ty kiểm toán độc lập nhưng lại có đến 600.000 doanh nghiệp đang hoạt động nên lượng khách hàng tiềm năng trong thời gian sắp tới sẽ rất dồi dào.

Mức lương khởi điểm của kiểm toán viên tương đối cao và sẽ còn cao hơn nữa khi làm việc tại các công ty kiểm toán nước ngoài. Nếu theo đuổi ngành nghề này lâu dài, bạn sẽ có thể trở thành **quản lý** cấp cao trong lĩnh vực việc làm kiểm toán, kế toán, tài chính...

2. Ngành quản trị nhân lực

Ngành quản trị nhân lực là ngành gì? Tổng quan về ngành quản trị nhân lực - Bạn lựa chọn ngành quản trị nhân lực thì đây chính là bài viết nên đọc để hiểu rõ nhất về ngành nhân sự...

Chúng ta luôn phải xác định xem người định thi ngành đó có tố chất để làm việc này không ? Cách xác định thì có nhiều và cũng có nhiều công ty hỗ trợ việc này. Các trắc nghiệm Nghề nghiệp hiện nay có nhiều trên mạng. Tuy nhiên, có lần tôi đi họp với các thầy cô phòng đào tạo trường ĐH Nhân văn. Nội dung họp là về vấn đề: có nên đưa trắc nghiệm DISC vào cho sinh viên không?. Nội dung cuộc họp có nhiều ý nhưng có một thầy thuộc chuyên ngành tâm lý đã phát biểu rằng: việc đưa một trắc nghiệm nào đó vào ứng dụng thì phải hết sức cẩn trọng vì nó có thể sẽ có tác động tâm lý, “đóng đinh” người trắc nghiệm về tương lai của họ. Điều này đồng nghĩa với việc nếu ai đó bị phán mai sau sẽ làm A thì có thể họ bị ám ảnh và theo luật hấp dẫn, có thể họ sẽ làm A thật.

Vì vậy, tôi thì tôi khuyên: chỉ cần thích là được còn lại thái độ và tính cách đều có thể học hỏi.

Tuy nhiên, tôi lại thỉnh thoảng gặp 1 số bạn nói: “em thi vào ngành quản trị nhân lực này là do khi đọc tên cách ngành thì em thấy thích cái tên này”. Cho đến bây giờ thì em nhận ra là em không biết gì về nó và em cũng không thích. Bạn đó ước: ước gì hồi thi đại học em được định hướng nhỉ ?

Tôi đoán, việc thích hay không thích một ngành học có khi là do giảng viên chứ không phải là do ngành học. Người ta đã chọn một ngành nào đó vì người ta

thích chứ không phải vì cái gì khác thì khó mà tự nhiên lại bảo là không thích lắm (Đây là ấn tượng ban đầu. Mà đã là ấn tượng ban đầu thì rất khó phai). Ví dụ như trường Ngoại Thương Hà Nội, có thầy Nhân, các bạn tôi gặp học trường Ngoại Thương đều nói rằng em thích Nhân sự mặc dù không hề có ngành Quản trị Nhân lực trong trường. Hỏi kỹ ra là do có một bộ môn thầy Ngô Quý Nhân dạy. Thầy truyền được cho các bạn niềm yêu thích nhân sự.

Vâng, bạn đã thích cái tên “quản trị nhân lực” rồi thì chúng ta sẽ tìm hiểu thêm để xác định xem thực sự là bạn có thích ngành đó không ?

Khi học quản trị nhân sự, ra trường bạn có thể làm được các công việc sau:

- Hành chính lễ tân
- Chuyên viên Quản lý đào tạo (vị trí đào tạo): giảng viên nội bộ hoặc nhân viên quản lý đào tạo.
- Chuyên viên tuyển dụng
- Chuyên viên chính sách – đãi ngộ
- Chuyên viên lương – chính sách (C&B)
- Chuyên viên bảo hiểm
- Chuyên viên truyền thông nội bộ
- Chuyên viên xử lý quan hệ nội bộ
- Chuyên viên dự án nhân sự (là người chuyên chạy các dự án về nhân sự – vị trí này sẽ biết nhiều. Các dự án như cán bộ nguồn)

Ngoài ra nếu không làm chuyên về nhân sự thì có thể làm các công việc có liên quan đến nhân sự như :

- + Headhunter – săn đầu người (thiên hướng sale)
- + Tư vấn nhân sự
- + Quản lý đào tạo cho các công ty đào tạo
- + Sale tư vấn về các khóa học Nhân sự
- + Chuyên viên quản lý nội dung các site tuyển dụng

Ngành quản trị nhân lực học ở trường nào?

Các trường ĐH tuyển sinh ngành quản trị nhân sự : 7 trường Đại Học có ngành quản trị nhân sự

1. Đại Học Kinh Tế Quốc Dân
2. Đại Học Kinh Tế – Đại Học Đà Nẵng
3. Đại Học Nội Vụ
4. Đại Học Lao Động – Xã Hội (Cơ sở Hà Nội)
5. Đại Học Lao Động – Xã Hội (Cơ sở Sơn Tây)
6. Đại Học Kinh Tế – Đại Học Huế
7. Đại Học Hoa Sen

Ngành quản trị nhân sự thi khối nào:

Ngành quản trị nhân sự thi Khối A, A1 và D1... Rất nhiều khối cho sự lựa chọn của các thí sinh năm nay. Nếu các bạn đang tìm hiểu khối các ngành quản trị xin mời tìm hiểu thêm :

Tháng 4/2023: Tổng quan ngành hệ thống thông tin quản lý - Ngành Quản trị văn phòng

1. Tổng quan ngành hệ thống thông tin quản lý

Ngành Hệ thống thông tin quản lý (MIS- Management Information Systems) là ngành học thu hút sự quan tâm của giới trẻ trong những năm gần đây. Vậy có nên học ngành hệ thống thông tin và quản lý? Ngành hệ thống thông tin quản lý ra trường làm gì? Điểm chuẩn...

Đề nghị đặt câu hỏi liên quan trong phần "Hỏi đáp" trang chủ:

- Có nên học ngành hệ thống thông tin quản lý?
- Các trường có ngành hệ thống thông tin quản lý?
- Ngành hệ thống thông tin quản lý ra làm gì?
- Điểm chuẩn ngành hệ thống thông tin quản lý?

Hiểu một cách đơn giản, Hệ thống thông tin quản lý là ngành học về con người, thiết bị và quy trình thu thập, phân tích, đánh giá và phân phối những thông tin chính xác cho những người soạn thảo các quyết định trong tổ chức - doanh nghiệp.

Nhiều người cho rằng MIS giống với ngành Công nghệ thông tin hay khoa học máy tính, nhưng thực tế không hẳn vậy. MIS tập trung vào thiết kế, quản trị và vận hành các hệ thống thông tin, phân tích dữ liệu, kết nối giữa các bên liên quan trong tổ chức, doanh nghiệp với các chuyên gia công nghệ thông tin, cũng như biết cách làm thế nào để doanh nghiệp hoạt động hiệu quả và có lợi thế cạnh tranh hơn. Tính cần trọng là điều không thể thiếu khi sinh viên muốn theo học ngành này

Sinh viên khi theo học ngành Hệ thống thông tin quản lý sẽ được trang bị kiến thức chuyên môn vững chắc và kỹ năng mềm cần thiết. Các bạn sẽ được tiếp cận cách quản lý dự án công nghệ thông tin, lập trình web, mạng và truyền thông,... Ngoài ra, sinh viên còn được chú trọng phát triển các kỹ năng: tư duy logic, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian....

Các trường có ngành hệ thống thông tin quản lý?

Một số trường đại học đào tạo ngành Hệ thống thông tin quản lý uy tín hiện nay cần phải nhắc đến là: Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Kinh tế TP HCM, Đại học Ngân hàng TP HCM. Được biết từ năm 2017, trường Đại học Công nghệ

TP.HCM (HUTECH) sẽ tuyển sinh ngành Hệ thống thông tin quản lý với các tổ hợp môn A00 (Toán, Lý, Hóa); A01 (Toán, Lý, Anh); D01 (Toán, Văn, Anh) và A02 (Toán, Văn, Lý). Như vậy, thí sinh có thêm một địa chỉ tin cậy nữa để thực hiện giấc mơ đại học với ngành học Hệ thống thông tin quản lý giàu tiềm năng này.

Học Hệ thống thông tin quản lý ra trường làm gì?

Đến thời điểm hiện tại, nhiều tổ chức, doanh nghiệp tại Việt Nam đang có nhu cầu cao về nhân lực nắm vững kiến thức cơ bản về quản lý và kinh doanh để trợ giúp hoạch định và tổ chức thực thi các chính sách, dự án về phát triển và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong các tổ chức, doanh nghiệp. Đây chính là cơ hội của các bạn đang theo học trong lĩnh vực Hệ thống thông tin quản lý. Thư viện là nơi được nhiều bạn sinh viên đến để khám phá kho tàng tri thức rộng lớn

Sau khi tốt nghiệp ngành Hệ thống thông tin quản lý, các kỹ sư cử nhân có thể đảm nhận nhiều vị trí công việc trong các cơ quan, xí nghiệp như: thiết kế và quản lý một hệ thống thông tin kinh tế phục vụ cho các hoạt động quản lý kinh tế, quản trị kinh doanh; các bạn cũng có thể tự tin đứng vào vị trí chuyên viên phân tích hệ thống, tích hợp hệ thống; Quản trị viên hệ thống thông tin; Nhân viên đào tạo và hướng dẫn nhân viên ở các bộ phận quản lý dự án; Nếu đam mê lĩnh vực nghiên cứu giảng dạy bạn có thể học lên cao để tham gia vào các trường đại học cao đẳng có đào tạo chuyên ngành này. Bài viết trên phần nào đã cung cấp những thông tin toàn cảnh về ngành Hệ thống thông tin quản lý. Ngoài những thông tin “Hệ thống thông tin quản lý là gì? Ra trường làm gì?” đã nhận được từ bài viết trên, các bạn có thể tìm hiểu thêm các vấn đề liên quan khác như: ngành Hệ thống thông tin xét tuyển những tổ hợp môn nào học những gì, học ở đâu...? để chuẩn bị tốt nhất cho Tương lai của mình

2. Ngành Quản trị văn phòng

Ngành Quản trị văn phòng nằm trong top 100 các vị trí việc làm tốt nhất theo xếp hạng của tổ chức U.S News Rankings (Hoa Kỳ, số liệu năm 2014). Tại Việt Nam, theo kết quả khảo sát của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐHQGHN), năm 2013, hơn 95% sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị văn phòng đã có việc làm trong vòng 3 tháng sau khi tốt nghiệp.

Giới thiệu chung

Ngành Quản trị văn phòng đào tạo cử nhân ngành Quản trị văn phòng có kiến thức cơ bản về lý luận và thực tiễn về nghiệp vụ trong công tác văn thư, lưu trữ, quản trị hành chính, văn phòng và có kiến thức chuyên sâu về ứng dụng Công nghệ thông tin và Truyền thông, các chuẩn quốc tế về Công nghệ thông tin và Truyền thông trong việc tin học hóa công tác văn thư, lưu trữ và quản trị hành chính, văn phòng. Sinh viên sau khi tốt nghiệp sẽ đáp ứng tốt cho mục tiêu cải cách thủ tục hành chính, văn phòng và góp phần triển khai Chính phủ điện tử tại các cơ quan, đơn vị.

Chương trình đào tạo ngành QTVP bao gồm hai mảng kiến thức chính:

+ Kiến thức về nhà nước, pháp luật và luật hành chính Việt Nam, kỹ năng soạn thảo và ban hành văn bản quản lý nhà nước, công tác văn thư, lưu trữ, quản trị hành chính văn phòng; Tổ chức và khai thác các tài liệu, lưu trữ khoa học, lập và quản lý hồ sơ và con dấu, soạn thảo các hợp đồng,...

+ Nghiên cứu, khai thác và ứng dụng các chuẩn Quốc tế về CNTT&TT như (MOS – Microsoft Word Specialist; IC3) phục vụ công tác văn thư – lưu trữ, quản trị văn phòng, Khai thác và ứng dụng các phần mềm tin học như quản trị nguồn nhân lực, điện tử, quản lý văn bản điện tử, văn phòng điện tử E-Office. Phân tích và thiết kế, xây dựng các hệ thống thông tin văn phòng điện tử dựa trên môi trường mạng máy tính, Thiết kế các trang thông tin điện tử phục vụ công tác quản lý hồ sơ một cửa, quản lý hành chính điện tử, cải cách thủ tục hành chính, văn phòng và triển khai các hệ thống chính phủ điện tử.

– Ngành Quản trị văn phòng gồm 03 chuyên ngành:

+ Quản trị văn phòng

+ Quản trị Hành chính – Văn phòng

+ Quản trị Hành chính công

– Khối thi: A, A1, C, D

– Thời gian đào tạo: 04 năm

- Bằng cấp: Cử nhân Quản trị văn phòng

Kỹ năng cơ bản

1. Kỹ năng nghề nghiệp

Có khả năng thực hiện thành thạo tin học căn bản và có kỹ năng giải quyết các vấn đề chuyên môn bằng các ứng dụng của phần mềm MicrosoftOffice.

Nắm vững và sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên dụng thuộc chuyên ngành đào tạo.

Nắm vững và thành thạo các kỹ năng xử lý các vấn đề liên quan đến phần cứng, phần mềm máy tính của hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong văn phòng.

Nắm vững và thành thạo các kỹ năng phân tích, thiết kế, xây dựng và vận hành các hệ thống mạng, hệ thống thông tin phục vụ cho công tác quản trị văn phòng và quản lý văn bản, hồ sơ tài liệu.

Có khả năng nghiên cứu và khai thác kiến thức trong lĩnh vực quản trị văn phòng.

Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề.

2. Kỹ năng mềm

Có khả năng tự học và nghiên cứu nâng cao trình độ cá nhân về lĩnh vực quản trị văn phòng.

Có khả năng thuyết trình và sử dụng thành thạo các phương tiện điện tử hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động thuyết trình.

Có khả năng giao tiếp ứng xử, đàm phán và tạo lập mối quan hệ.

Có khả năng tư duy, độc lập giải quyết công việc và làm việc theo nhóm.

Kỹ năng kiểm soát quỹ thời gian, xây dựng kế hoạch và tổ chức công việc hiệu quả.

Có trình độ tiếng Anh TOEIC 350 điểm hoặc tương đương.

Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp

Gồm các chuyên ngành: Quản trị văn phòng, Quản trị hành chính văn phòng, Quản trị hành chính công.

Sinh viên học ngành Quản trị văn phòng khi tốt nghiệp được cấp bằng Cử nhân Quản trị văn phòng và có thể làm việc như:

Thư ký tổng hợp, quản trị viên hành chính văn phòng, chuyên viên văn phòng,

nhân viên văn thư – lưu trữ trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức và doanh nghiệp, trợ lý hành chính cho các cấp lãnh đạo, các cấp quản lý.

Cán bộ phụ trách, quản lý và điều hành các hoạt động văn phòng của cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức kinh tế – chính trị – xã hội, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

Cán bộ nghiên cứu, giảng dạy các chuyên ngành: Quản trị văn phòng, Quản trị hành chính văn phòng, Quản trị hành chính công ở các cơ sở đào tạo.

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo đại học, cử nhân Quản trị văn phòng có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bậc học cao học và nghiên cứu sinh để trở thành chuyên gia trong lĩnh vực Quản trị văn phòng, Văn thư – lưu trữ.